

BỘ NỘI VỤ

Số: 49/2005/QĐ-BNV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Về việc phê duyệt Điều lệ Hội Hữu nghị Việt Nam - Ấn Độ

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20 tháng 5 năm 1957 quy định quyền lập Hội;

Căn cứ Nghị định số 45/2003/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;

Xét đề nghị của Hội Hữu nghị Việt Nam - Ấn Độ, ý kiến của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam và Vụ Tổ chức phi chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bản Điều lệ Hội Hữu nghị Việt Nam - Ấn Độ đã được Đại hội đại biểu toàn quốc của Hội thông qua ngày 12/5/2004.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Chủ tịch Hội Hữu nghị Việt Nam - Ấn Độ và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

ĐIỀU LỆ

HỘI HỮU NGHỊ VIỆT NAM - ẤN ĐỘ

Chương I

TÊN GỌI, MỤC ĐÍCH, NHIỆM VỤ

Điều 1. Tên gọi: Hội Hữu nghị Việt Nam - Ấn Độ.

Điều 2. Hội Hữu nghị Việt Nam - Ấn Độ là một tổ chức xã hội, là thành viên của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam, hoạt động theo nguyên tắc tự chủ về tài chính

và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật, thực hiện theo Điều lệ của Hội, phù hợp với luật pháp hiện hành của nước CHXHCN Việt Nam và tôn chỉ mục đích của Liên hiệp các tổ chức hữu nghị Việt Nam.

Mục đích của Hội Hữu nghị Việt Nam - Ấn Độ là góp phần tăng cường sự hiểu biết giữa nhân dân hai nước, củng cố và phát triển quan hệ hữu nghị và hợp tác thân thiện nhiều mặt giữa hai nước. Đối tác chính của Hội là các tổ chức hữu nghị Ấn Độ - Việt Nam, đồng thời Hội phát triển quan hệ rộng rãi với các tổ chức xã hội, các nhà doanh nghiệp, các nhân sĩ trí thức ở Ấn Độ vì lợi ích của nhân dân hai nước, vì hòa bình, hợp tác và phát triển ở khu vực và trên thế giới.

Điều 3. Hội Hữu nghị Việt Nam - Ấn Độ là một tổ chức có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có tài chính và được mở tài khoản riêng để phục vụ cho các hoạt động của Hội.

Điều 4. Hội Hữu nghị Việt Nam - Ấn Độ có những nhiệm vụ sau:

- Giới thiệu, thông tin cho các tầng lớp nhân dân Việt Nam về lịch sử, đất nước, con người, nền văn hóa và những thành tựu xây dựng đất nước của nhân dân Ấn Độ cũng như về mối quan hệ truyền thống hữu nghị giữa nhân dân Việt Nam với nhân dân Ấn Độ và sự hợp tác nhiều mặt giữa hai nước.

- Cùng với các tổ chức hữu nghị Ấn Độ - Việt Nam giới thiệu, thông tin cho các tầng lớp nhân dân Ấn Độ về lịch sử, đất nước, con người, nền văn hóa và những thành tựu xây dựng đất nước của nhân dân Việt Nam, chính sách đối ngoại rộng mở, đa dạng hóa, đa phương hóa của Việt Nam.

Làm đầu mối vận động và thúc đẩy các hoạt động hữu nghị và hợp tác, giao lưu kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật, góp phần vào sự phát triển quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa nhân dân Việt Nam và nhân dân Ấn Độ.

- Tổ chức trao đổi các đoàn hữu nghị, trao đổi thông tin, các cuộc gặp gỡ với các tổ chức hữu nghị Ấn Độ - Việt Nam cũng như với các tổ chức xã hội, kinh tế, văn hóa của Ấn Độ nhằm thúc đẩy quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa nhân dân hai nước.

Chương II

HỘI VIÊN

Điều 5. Công dân Việt Nam tán thành Điều lệ của Hội, tự nguyện làm đơn xin gia nhập Hội, được Ban thường vụ Trung ương Hội chấp thuận thì được trở thành hội viên của Hội.

Điều 6. Hội viên có những nhiệm vụ sau đây:

- Chấp hành Điều lệ, các Nghị quyết và chủ trương của Hội.
- Tham gia đầy đủ các hoạt động và sinh hoạt của Hội.
- Đóng góp vào tài chính của Hội.

Điều 7. Hội viên có những quyền lợi sau đây:

- Tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến xây dựng, biểu quyết và thông qua các quyết định, chủ trương, chương trình hoạt động của Hội.
- Được Hội giúp đỡ và tạo điều kiện thuận lợi để hoạt động nhằm mục đích góp phần tăng cường quan hệ hữu nghị và hợp tác giữa nhân dân hai nước Việt Nam và Ấn Độ trên các lĩnh vực văn hóa, xã hội, kinh tế, khoa học kỹ thuật phù hợp với mục tiêu của Hội.
- Được tham gia bầu cử, ứng cử vào các cơ quan lãnh đạo các cấp của Hội.
- Được quyền tự nguyện xin ra khỏi Hội.

Điều 8. Khi muốn ra khỏi Hội, hội viên phải làm đơn xin ra và được Ban thường vụ Trung ương Hội chấp thuận.

Chương III

TỔ CHỨC HỘI

Điều 9. Hội Hữu nghị Việt Nam - Ấn Độ hoạt động theo nguyên tắc hiệp thương, dân chủ và thống nhất hành động. Các cơ quan lãnh đạo của Hội gồm có:

- Đại hội toàn thể hội viên hoặc Đại hội đại biểu toàn quốc của Hội.
- Ban Chấp hành Trung ương Hội.
- Ban thường vụ Trung ương Hội.

Điều 10. Đại hội toàn thể hội viên hoặc Đại hội đại biểu toàn quốc của Hội là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội.

Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu toàn quốc họp 5 năm một lần, có nhiệm vụ thảo luận chương trình công tác nhiệm kỳ của Ban Chấp hành Trung ương Hội,